TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THẤT** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 137/2020/QĐST-HNGĐ	*Thạch Thất, ngày 9 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẤT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 397, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 200/2020/TLST-HNGĐ ngày 25-8-2020 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh **Nguyễn Mạnh H**, sinh năm 1983; Địa chỉ cư trú: Thôn S Tr, xã B Y, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

2. Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1987; Địa chỉ cư trú: Thôn S Tr, xã B Y, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. Nơi ở hiện nay: Thôn Ngoại Thôn, xã Phú Kim, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] ***Về quan hệ hôn nhân:*** Anh Nguyễn Mạnh H và chị Nguyễn Thị H đăng ký kết hôn ngày 22-3-2011 trên cơ sở tự nguyện, đủ điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B Y, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do bất đồng quan điển sống. Anh H, chị H sống ly thân từ tháng 8-2020

đến nay. Anh H, chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét mâu thuẫn của anh, chị đã kéo dài, không thể hàn gắn được. Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh, chị là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[2] ***Về con chung:*** Anh H, chị H xác nhận có 03 con chung là Nguyễn Mạnh H, sinh ngày 19-3-2012, Nguyễn Thị Phương A, sinh ngày 10-02-2015 và Nguyễn Mạnh Tr, sinh ngày 20-6-2018. Khi ly hôn, anh H, chị H thỏa thuận giao con chung Nguyễn Mạnh H và Nguyễn Thị Phương A cho anh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có thay đổi khác. Giao con chung Nguyễn Mạnh Tr cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có thay đổi khác. Anh H, chị H không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Con chung Nguyễn Mạnh H có nguyện vọng được bố Nguyễn Mạnh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi).

Xét thỏa thuận của anh, chị là phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực tế, phù hợp với nguyện vọng của con chung và phù hợp với quy định của pháp luật, nên được ghi nhận.

[3] ***Về tài sản chung***: Anh Nguyễn Mạnh H, chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xét.

[4] ***Về lệ phí:*** Anh Nguyễn Mạnh H, chị Nguyễn Thị H mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Mạnh H và chị Nguyễn Thị H.

1.2. Về con chung: Anh Nguyễn Mạnh H và chị Nguyễn Thị H xác nhận có 03 con chung là Nguyễn Mạnh H, sinh ngày 19-3-2012, Nguyễn Thị Phương

A, sinh ngày 10-02-2015 và Nguyễn Mạnh Tr, sinh ngày 20-6-2018. Khi ly hôn, anh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Mạnh H và Nguyễn Thị Phương A cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có thay đổi khác. Chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Mạnh Tr cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có thay đổi khác. Anh H, chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Mạnh H và chị Nguyễn Thị H tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H, chị H đến khi có quyết định thay đổi khác.

1.4. Về tài sản chung: Anh Nguyễn Mạnh H và chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn Mạnh H nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ số tiền 150.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 07199 ngày 25-8-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất. Chị Nguyễn Thị H nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ số tiền 150.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 07198 ngày 25-8-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Thạch Thất;
- Các đương sự;
- UBND xã B Y, huyện Thạch Thất, Hà Nội (nơi thực hiện đăng ký kết hôn);
- Lưu HSVDS/VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Trường